TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **43**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-7-2023
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH

TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Nho Trí

2. Bà Trịnh Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2023/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Thùy F - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn M, xã CTĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn M - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn M, xã CTĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Văn M chung sống và kết hôn năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 11/3/2020. Do cuộc sống nhiều mâu thuẫn nên chúng tôi đã ly hôn năm 2017, sau đó chúng tôi

kết hôn lại vào năm 2020. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có tiếng nói chung, hay mâu thuẫn. Chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Văn M.

Về con chung: Tôi và ông Nguyễn Văn M có 02 con chung là cháu Nguyễn Chí K, sinh ngày: 23/01/2015 và cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày: 17/10/2020. Các cháu đều đang ở với tôi nên tôi yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu. Tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Phát biểu tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Bà Lê Thị Thùy D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Chí K, sinh ngày: 23/01/2015 và cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày: 17/10/2020. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không xét. Tài sản chung không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

Bà Lê Thị Thùy D có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết ly hôn đối với ông Nguyễn Văn M. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Lê Thị Thùy D và ông Nguyễn Văn M tự nguyện đi đến kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam

Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 11/3/2020. Do đó, hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân giữa bà Lê Thị Thùy D và ông Nguyễn Văn N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa án để tham gia hòa giải, thể hiện sự bỏ mặc, không có thiện chí hoà giải của bị đơn. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Lê Thị Thùy D và ông Nguyễn Văn M có 02 con chung là cháu Nguyễn Chí K, sinh ngày: 23/01/2015 và cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày: 17/10/2020.

Bà Lê Thị Thùy D yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Bà Lê Thị Thùy D có đủ điều kiện để yêu thương con, chăm lo cho việc sinh hoạt, học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của các con. Do đó, việc giao cho bà Lê Thị Thùy D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Chí Khoa và cháu Nguyễn Lê Minh Q sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- Các Điều 28, 227, 228, 238 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên xử***: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy D được ly hôn ông Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Bà Lê Thị Thùy D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Chí K, sinh ngày: 23/01/2015 và cháu Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày: 17/10/2020.

Đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Người không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về "Ly hôn" nhưng được trừ vào số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000437 ngày 27/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Lê Thị Thùy D còn phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Thịnh Đông, Tp. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Hoàng